

Số: 492/KH-THCS.HVN

An Hội Tây, ngày 31 tháng 12 năm 2025

KẾ HOẠCH
Truyền thông về giáo dục và đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh
năm học 2025 - 2026

Căn cứ Kế hoạch số 6388/KH-SGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về truyền thông về giáo dục và đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2025 - 2026.

Căn cứ tình hình thực tế của đơn vị, Trường THCS Huỳnh Văn Nghệ xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức thông tin, truyền thông một cách chủ động, toàn diện, kịp thời và minh bạch về 15 nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm của ngành GDĐT Thành phố trong năm học 2025 - 2026 được quy định tại Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 1554/QĐ-UBND về triển khai nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025 - 2026 của ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh.

Truyền thông về Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

Truyền thông về chỉ tiêu phát triển giáo dục cụ thể giai đoạn 2025 - 2030 được Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần I, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Chỉ tiêu phát triển giáo dục cụ thể giai đoạn 2025 - 2030 được Đại hội đại biểu Đảng bộ phường An Hội Tây lần I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Xây dựng và củng cố sự đồng thuận xã hội, sự ủng hộ của đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, học sinh, phụ huynh và toàn thể Nhân dân đối với các chủ trương, chính sách đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT của ngành.

Lan tỏa mạnh mẽ chủ đề năm học ***“Giữ vững kỷ cương, khơi nguồn sáng tạo, mạnh dạn đột phá, hướng đến mục tiêu phát triển giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh bền vững”***, biến chủ đề thành phương châm hành động trong toàn ngành, tạo động lực thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học.

Thông tin, tuyên truyền, nhân rộng các kết quả nổi bật, các tấm gương người tốt, việc tốt, những mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập, góp phần xây dựng hình ảnh tích cực, năng động và hội nhập của giáo dục Thành phố.

Thiết lập và duy trì các kênh tương tác, đối thoại hiệu quả nhằm kịp thời nắm bắt, tiếp nhận và xử lý các góp ý, phản ánh của dư luận xã hội, góp phần hoàn thiện chính sách và nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành.

2. Yêu cầu

Tính chủ động và kịp thời: công tác truyền thông phải chủ động định hướng dư luận xã hội đối với các chủ trương, chính sách lớn, các vấn đề nhạy cảm, được xã hội quan tâm. Thông tin phải được cung cấp nhanh chóng, đồng thời với quá trình triển khai nhiệm vụ.

Tính chính xác và nhất quán: mọi thông tin, thông điệp truyền thông phải đảm bảo tính chính xác, khách quan, được kiểm chứng và thống nhất trên tất cả các kênh, tuân thủ nghiêm túc các chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, Bộ GDĐT và Ủy ban nhân dân (UBND) Thành phố/phường An Hội Tây.

Tính trọng tâm, trọng điểm: tập trung nguồn lực truyền thông cho 15 nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm của năm học, đặc biệt là các nội dung chỉ đạo tại Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, các nội dung liên quan đến đổi mới chương trình giáo dục phổ thông, chuyển đổi số, xây dựng Trường học hạnh phúc và các kỳ thi, tuyển sinh.

Sự phối hợp chặt chẽ và đồng bộ: đảm bảo sự phối hợp nhịp nhàng, hiệu quả giữa nhà trường và các cấp chính quyền.

Tuân thủ quy định: thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trên không gian mạng.

II. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG TRỌNG TÂM

Công tác truyền thông năm học 2025 - 2026 tập trung nguồn lực để lan tỏa 15 nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm của Ngành được nhóm thành các cụm chủ đề chiến lược để tạo sự mạch lạc, dễ tiếp cận và có sức lan tỏa sâu rộng.

Cụm chủ đề 1: Hiện đại hóa quản trị, đảm bảo công bằng và tăng cường pháp chế

2.1. *Nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước và đẩy mạnh tự chủ trường học:* truyền thông về các giải pháp đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng tăng cường phân cấp, phân quyền, phát huy tính chủ động, sáng tạo của nhà trường. Nhấn mạnh lợi ích của cơ chế tự chủ trong việc nâng cao chất lượng giáo dục và trách nhiệm giải trình trước xã hội.

2.2. *Đảm bảo công bằng trong cơ hội tiếp cận giáo dục:* tập trung phổ biến các chính sách, chương trình hỗ trợ dành cho các đối tượng yếu thế, người dân tộc thiểu số, trẻ khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Công khai các giải pháp huy động trẻ ra lớp, hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập.

2.3. *Tăng cường hiệu quả công tác kiểm tra và pháp chế:* thông tin minh bạch về kế hoạch và kết quả công tác tự kiểm tra, giám sát. Công khai việc xử lý các vi

phạm, đặc biệt là việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm theo Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT nhằm xây dựng môi trường giáo dục kỷ cương, lành mạnh.

Cụm chủ đề 2: Đột phá nâng cao chất lượng giáo dục, hội nhập quốc tế

2.4. *Đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông*: là nội dung cốt lõi, truyền thông sâu rộng về việc triển khai hiệu quả Chương trình Giáo dục phổ thông; đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh. Giới thiệu các mô hình giáo dục tiên tiến, giáo dục STEM/STEAM và xây dựng kho học liệu số dùng chung.

2.5. *Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa và phát triển đội ngũ nhà giáo*: truyền thông về các giải pháp khắc phục tình trạng thiếu giáo viên, các chính sách tuyển dụng, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ, đặc biệt là năng lực ứng dụng công nghệ số, ngoại ngữ và giảng dạy các môn học tích hợp. Tôn vinh những tấm gương nhà giáo tâm huyết, sáng tạo.

2.6. *Nâng cao chất lượng đào tạo nhân lực và hiện đại hóa giáo dục nghề nghiệp*: truyền thông về định hướng chiến lược xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh thành nơi đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao của khu vực ASEAN trong một số ngành, lĩnh vực có thế mạnh. Thực hiện việc gắn kết thường xuyên, mật thiết giữa nhà trường và doanh nghiệp trong quá trình tổ chức hoạt động đào tạo. Kịp thời cập nhật, bổ sung các kiến thức mới ở những lĩnh vực công nghệ cao, vi mạch bán dẫn, các kiến thức về “Xanh hóa”, bảo vệ môi trường nhằm cung ứng nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp theo xu hướng của công nghệ sản xuất hiện đại, thân thiện với môi trường”.

2.7. *Tăng cường hội nhập quốc tế trong giáo dục*: phổ biến thông tin về các chương trình hợp tác quốc tế, các mô hình trường chất lượng cao, tiên tiến, hội nhập. Truyền thông về các đề án nâng cao năng lực ngoại ngữ, tin học theo chuẩn quốc tế, đặc biệt là mục tiêu “Từng bước đưa Tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học”.

Cụm chủ đề 3: Chăm lo phát triển toàn diện cho người học

2.8. *Đổi mới công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống*: truyền thông về các hoạt động giáo dục lòng yêu nước, khát vọng cống hiến, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Nhân rộng mô hình khai thác hiệu quả “Không gian văn hóa Hồ Chí Minh” trong nhà trường.

2.9. *Xây dựng và nhân rộng mô hình “Trường học hạnh phúc”*: đây là một điểm nhấn quan trọng của năm học và cần truyền thông để xã hội hiểu rõ ý nghĩa của “Trường học hạnh phúc” là môi trường giáo dục an toàn, yêu thương, tôn trọng; là nơi cả giáo viên và học sinh đều cảm thấy hạnh phúc và được phát triển tối đa tiềm năng. Chia sẻ các câu chuyện thành công và các tiêu chí và kinh nghiệm triển khai.

2.10. *Tăng cường giáo dục thể chất, y tế và an toàn trường học*: cung cấp thông tin thường xuyên về các chương trình nâng cao sức khỏe học đường, phát triển thể thao, phòng chống dịch bệnh, đảm bảo an toàn thực phẩm, phòng chống

bạo lực học đường và tai nạn thương tích. Công khai các giải pháp nâng cao tỉ lệ học sinh biết bơi.

Cụm chủ đề 4: Tăng cường nguồn lực và thúc đẩy hợp tác

2.11. *Đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện trong GDĐT*: truyền thông về tiến độ và hiệu quả của các đề án, chương trình trọng điểm như “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số”, xây dựng cơ sở dữ liệu ngành, triển khai mô hình “Trường học số” và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) vào dạy và học.

2.12. *Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị*: truyền thông về các nỗ lực tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong đầu tư công và huy động các nguồn lực xã hội.

2.13. *Tiếp tục thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua*: tuyên truyền sâu rộng về các phong trào thi đua trong toàn ngành như “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”. Kịp thời phát hiện, biểu dương và nhân rộng các điển hình tiên tiến, tạo không khí thi đua sôi nổi, thiết thực.

2.14. *Thực hiện hiệu quả công tác truyền thông giáo dục*: đây là nhiệm vụ mang tính nhấn mạnh vai trò và tầm quan trọng của công tác truyền thông trong việc thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ năm học. Truyền thông về các hoạt động kỷ niệm lớn như “Ngày hội 50 năm GDĐT Thành phố Hồ Chí Minh” để tạo dấu ấn và lan tỏa giá trị của Ngành.

III. HÌNH THỨC VÀ KÊNH TRUYỀN THÔNG

Đảm bảo thông tin được truyền tải đa dạng, phong phú và tiếp cận hiệu quả các nhóm đối tượng, Kế hoạch sẽ triển khai đồng bộ trên các hình thức và kênh sau:

1. Kênh truyền thông chính thức của ngành GDĐT

Cổng Thông tin điện tử Sở GDĐT: là kênh thông tin chính thống, đăng tải kịp thời, đầy đủ các văn bản chỉ đạo, điều hành, kế hoạch, thông báo, thông tin về các kỳ thi, tuyển sinh và thủ tục hành chính.

Trang Cộng đồng (Fanpage) Facebook “Sở GDĐT Thành phố Hồ Chí Minh”: tập trung cung cấp thông tin một cách sinh động, hấp dẫn, dễ tiếp cận qua các hình thức như infographic, video clip ngắn, livestream các hội thảo, tọa đàm chuyên đề, các buổi tư vấn tuyển sinh, hướng nghiệp. Tăng cường tương tác, trả lời, giải đáp thắc mắc của người dân.

Cổng thông tin điện tử ngành GDĐT và trang thông tin điện tử của nhà trường: phổ biến các thông tin mang tính đặc thù của đơn vị; là kênh thông tin gần gũi nhất với giáo viên, phụ huynh và học sinh nhà trường.

2. Truyền thông nội bộ

Hệ thống văn bản chỉ đạo, điều hành: đảm bảo các chủ trương, kế hoạch truyền thông được quán triệt đầy đủ, thống nhất đến từng cán bộ, viên chức và người lao động trong nhà trường.

Các hội nghị, hội thảo, tập huấn: lồng ghép nội dung truyền thông trong các hội nghị giao ban, sơ kết, tổng kết năm học để nâng cao nhận thức và kỹ năng truyền thông cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thầy Lê Trọng Tâm, Phó Hiệu trưởng là đầu mối tham mưu cho Hiệu trưởng, xây dựng kế hoạch chi tiết, điều phối, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện công tác truyền thông trong nhà trường; chịu trách nhiệm theo dõi, tổng hợp thông tin báo chí, dư luận xã hội; là đầu mối phát ngôn, cung cấp thông tin chính thức cho các cơ quan báo chí (nếu có).

2. Các tổ/bộ phận:

TT	Nội dung truyền thông trọng tâm	Tổ/bộ phận chủ trì	Tổ/bộ phận phối hợp
1	Nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước, tự chủ trường học, đổi mới quản trị	Hiệu trưởng	Phó Hiệu trưởng, các tổ trưởng chuyên môn, tổ trưởng văn phòng
2	Đảm bảo công bằng trong giáo dục cho đối tượng yếu thế, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt	Phó Hiệu trưởng 2	Tổ hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; kế toán; nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật
3	Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, pháp chế, xử lý vi phạm	Phó Hiệu trưởng 2	Các tổ trưởng chuyên môn, tổ trưởng văn phòng, bộ phận pháp chế
4	Đổi mới chất lượng giáo dục phổ thông theo chương trình mới	Phó Hiệu trưởng 1	Các tổ trưởng chuyên môn
5	Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục	Hiệu trưởng	Phó Hiệu trưởng
6	Nâng cao chất lượng đào tạo nhân lực, hiện đại hóa giáo dục nghề nghiệp	Hiệu trưởng	Phó Hiệu trưởng
7	Đổi mới công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, văn hóa học đường	Phó Hiệu trưởng 2	Tổ hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp
8	Xây dựng và nhân rộng mô hình "Trường học hạnh phúc"	Phó Hiệu trưởng 2	Tổ hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, các đoàn thể
9	Tăng cường giáo dục thể chất, y tế, an toàn trường học, phòng chống dịch bệnh.	Phó Hiệu trưởng 2	Nhóm GDTC; bộ phận phụ trách công tác y tế
10	Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng	Phó Hiệu trưởng	bộ phận phụ trách

	dụng CNTT, AI trong giáo dục.		công tác công nghệ thông tin
11	Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, xây dựng trường lớp	Phó Hiệu trưởng 2	Kế toán
12	Thực hiện các phong trào thi đua, tôn vinh điển hình tiên tiến	Hiệu trưởng	Chủ tịch công đoàn
13	Điều phối chung, xử lý khủng hoảng và thực hiện hiệu quả công tác truyền thông	Hiệu trưởng	Phó Hiệu trưởng, bộ phận pháp chế

3. Hiệu trưởng

Xây dựng Kế hoạch truyền thông về ngành GDĐT năm học 2025 - 2026 tại đơn vị.

Đặc biệt quan tâm thực hiện các nhiệm vụ truyền thông của Kế hoạch này trên các kênh truyền thông chính thống của đơn vị; chịu trách nhiệm trước lãnh đạo Sở, lãnh đạo UBND phường An Hội Tây nếu để xảy ra sai sót, chậm phối hợp dẫn đến khủng hoảng truyền thông tại đơn vị.

4. Chế độ báo cáo

Báo cáo định kỳ và đột xuất: giao thầy Lê Trọng Tâm, Phó Hiệu trưởng có trách nhiệm báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ truyền thông về Văn phòng Sở theo định kỳ hàng quý (trước ngày 15 của tháng cuối quý) và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu hoặc phát sinh các vấn đề truyền thông phức tạp.

Báo cáo tổng kết năm học: giao thầy Lê Trọng Tâm, Phó Hiệu trưởng trước ngày 15 tháng 6 năm 2026 phải hoàn thành và gửi Báo cáo tổng kết công tác truyền thông năm học 2025 - 2026 theo lĩnh vực phụ trách về Văn phòng Sở để tổng hợp, báo cáo Ban Giám đốc; báo cáo cần nêu rõ các hoạt động đã triển khai, mức độ đạt được so với kế hoạch, các kết quả nổi bật, những khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị.

5. Đo lường hiệu quả

Hiệu quả của công tác truyền thông được đo lường, đánh giá dựa trên các chỉ số định tính và định lượng, cụ thể như sau:

Chỉ số định lượng:

Số lượng tin, bài, phóng sự, tọa đàm về các hoạt động tích cực của Ngành được đăng tải trên các cơ quan báo chí, truyền hình Trung ương và Thành phố.

Số lượt truy cập, số lượng người theo dõi, mức độ tương tác (thích, bình luận, chia sẻ) trên Trang thông tin điện tử và trang cộng đồng (Fanpage) chính thức của đơn vị.

Số lượng các ấn phẩm truyền thông (infographic, video, ...) được sản xuất và mức độ lan tỏa.

Chỉ số định tính:

Phân tích, đánh giá sắc thái thông tin (tích cực, tiêu cực, trung tính) trên báo chí và mạng xã hội về các chủ trương, chính sách của Ngành.

Mức độ đồng thuận, ủng hộ của xã hội được thể hiện qua các diễn đàn, khảo sát, thư góp ý của người dân, phụ huynh và chuyên gia.

Mức độ xử lý thành công các sự cố, khủng hoảng truyền thông (nếu có) được đánh giá qua việc đính chính thông tin sai lệch, định hướng dư luận theo hướng tích cực và xây dựng lòng tin.

Báo cáo, đánh giá của nhà trường về hiệu quả công tác truyền thông trong việc triển khai nhiệm vụ chuyên môn tại đơn vị.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước cấp cho hoạt động chi thường xuyên hàng năm của nhà trường.

Huy động các nguồn tài trợ, hỗ trợ hợp pháp từ các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân và các nguồn xã hội hóa khác theo đúng quy định của pháp luật để triển khai các hoạt động truyền thông quy mô lớn.

Trên đây là Kế hoạch Truyền thông về GDĐT Thành phố của trường THCS Huỳnh Văn Nghệ năm học 2025 - 2026, để đảm bảo công tác truyền thông đạt hiệu quả cao nhất đề nghị toàn thể tập thể hội đồng sư phạm nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Văn phòng-SGDĐT (để báo cáo);
- Các đoàn thể: Công đoàn, Chi đoàn, Liên đội;
- Tổ HẾTN, HN;
- Công khai: bản tin, website;
- Lưu: VT, HsCTTT, HsPC.



Trần Quang Minh

